UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 30 /KH-STNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 16 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 12948/KH-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, đơn vị; kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2018; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhằm trong giải quyết thủ tục hành chính; thái độ ứng xử của công chức, viên chức khi tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp; rà soát những thuận lợi, khgo1 khăn, kịp thời chỉ đạo, đôn đốc hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

- Làm cơ sở đánh giá chỉ số cải cách hành chính, góp phần đánh giá công vụ, bình xét thi đua khen thưởng năm 2018.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị nội dung báo cáo, đầy đủ số liệu; cử Lãnh đạo, công chức, viên chức có trách nhiệm, nắm vững nghiệp vụ chuyên môn để phối hợp và cung cấp các thông tin, hồ sơ, biểu mẫu cho Đoàn kiểm tra.

- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao; quá trình kiểm tra đảm bảo chính xác khách quan, trung thực, không gây trở ngại đến hoạt động của các phòng, đơn vị.

- Trong thời gian làm việc với Đoàn kiểm tra, các đơn vị cần sắp xếp, đảm bảo không để ảnh hưởng đến công việc chung và việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Các thành viên Đoàn kiểm tra phải sắp xếp công việc chuyên môn tham gia theo đúng lịch, thời gian để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác chỉ đạo, thực hiện cải cách hành chính

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018, Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018, kế hoạch kiểm tra trong nội bộ và các văn bản chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trong năm 2018 của đơn vị.

- Trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Kết quả triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính

- Việc thực hiện bộ thủ tục hành chính ngành tài nguyên và môi trường đã được UBND tỉnh công bố, việc chấp hành quyết định của UBND tỉnh ban hành bộ thủ tục hành chính.

- Việc tổ chức thực hiện cơ chế một cửa hiện đại (theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 61/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh).

- Việc kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Việc công bố, niêm yết công khai thủ tục hành chính; công khai số điện thoại đường dây nóng (theo Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 và các văn bản số 92/UBND-KSTT ngày 04/01/2012; 11127/UBND-HC ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh).

- Tình hình thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định hiện hành; trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ được giải quyết trong năm 2018.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của UBND tỉnh và các quy định hiện hành.

- Việc chấp hành chế độ, thời gian, nội quy làm việc, việc đeo bảng tên theo quy định, việc lập hồ sơ công việc của công chức, viên chức; thái độ công chức, viên chức trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

3. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị: hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền dữ liệu, trao đổi văn bản điện tử.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính:

+ Kết quả sử dụng phần mềm để tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả hồ sơ, giải quyết công việc hàng ngày của công chức, viên chức;

+ Kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến để giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; việc ứng dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông vào giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác được giao theo Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Sở.

5. Ghi nhận những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong việc thực hiện cải cách hành chính của đơn vị.

III. ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Dự kiến kiểm tra 14 đơn vị, cụ thể: Phòng Quy hoạch, Phòng Tài nguyên nước, Phòng Khoáng sản, Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục Quản lý đất đai, Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Trung tâm Công nghệ thông tin và 06 chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Thành phần tham dự kiểm tra

- Đoàn kiểm tra của Sở do Giám đốc Sở quyết định thành lập trên cơ sở đề xuất của Văn phòng.

Thành phần gồm Lãnh đạo Sở làm trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn là Lãnh đạo Văn phòng và Thanh tra, các thành viên là chuyên viên Văn phòng, Chi cục Quản lý đất đai, Chi cục Bảo vệ môi trường, Phòng Đăng ký Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai.

- Trưởng các đơn vị được kiểm tra và công chức, viên chức có liên quan.

3. Thời gian kiểm tra

- Đơn vị tự kiểm tra và báo cáo Sở: **Chậm nhất ngày 10/6/2018.**

- Kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: **Hoàn thành trước ngày 15/09/2018.**

Thời gian cụ thể do Đoàn kiểm tra đề xuất và thông báo đến từng đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm công tác phí cho đoàn kiểm tra, tiền thuê phương tiện, tiền làm thêm ngoài giờ… theo quy định.

Đoàn kiểm tra có trách nhiệm lập dự toán, trình duyệt và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng tham mưu, đề xuất Giám đốc Sở thành lập Đoàn kiểm tra; xây dựng đề cương báo cáo gửi các đơn vị, lập kế hoạch tổ chức kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị, báo cáo kết quả kiểm tra.

2. Trưởng các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm tự kiểm tra và lập báo cáo theo đề cương, bố trí làm việc với Đoàn kiểm theo kế hoạch.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính bố trí kinh phí cho Đoàn kiểm tra thực hiện công tác kiểm tra theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường, yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các P. giám đốc;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Các đơn vị được kiểm tra;
- Lưu: VT,VP(2b).Nn(30b).

\DNga\2018\Kế hoạch Kiểm tra CCHC 2018

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐỒNG NAI

Đặng Minh Đức